

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG

BÁO CÁO CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TUẦN 27 – THÁNG 7

TPHCM, NGÀY 05 THÁNG 07 NĂM 2021

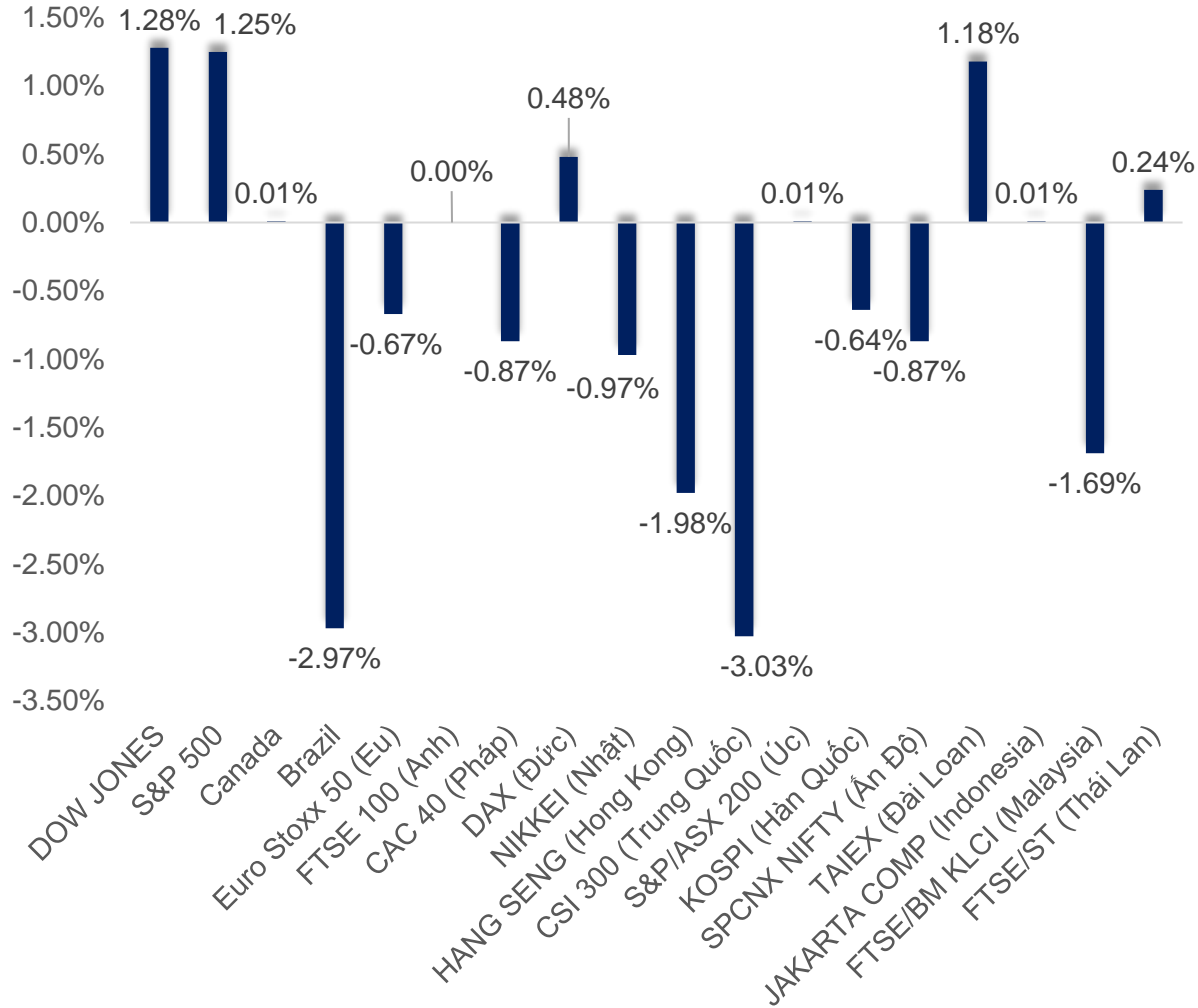


1. Diễn biến tỷ suất sinh lời của các thị trường trên toàn cầu diễn ra trong tuần qua khá phân hóa, chỉ số Dow Jones tiếp tục duy trì phong độ với mức tăng hơn 1.3% trong tuần qua, trong khi đó những thị trường khác tại Châu Âu, châu Á đều giảm nhẹ, riêng Trung Quốc giảm hơn 3%.
2. Mức định giá P/E giảm nhẹ so với tuần trước, một số thị trường vẫn có mức định giá P/E thấp quanh 12-14 lần cho năm 2021 (P/E forward) như Malaysia, Hàn Quốc, Anh, trong khi các thị trường khác cũng không phải có mức định giá quá nóng, riêng Dow Jones và Ấn Độ có mức P/E forward 2021 lớn hơn 20.
3. VIX ratio trong tuần qua tiếp tục giao dịch dưới mức trung bình 17.9, tiếp tục giảm so với tuần trước, VIX hiện đang giao dịch khoảng 15.4 lần. Việc VIX đang giao dịch quanh mức trung bình thấp hơn 17.9 sẽ giảm rủi ro trong ngắn hạn cho thị trường Mỹ.
4. Giá hàng hóa thế giới trong tuần qua tiếp tục diễn biến rất tích cực. Chỉ có 3 nhóm hàng hóa giảm trong tuần qua là quặng sắt, đồng và cà phê, trong khi đó hầu hết các loại hàng hóa khác đều tăng.
5. Về xu hướng dòng tiền, dòng tiền tại một số quốc gia châu Á vẫn tiếp tục bị bán rông trong tuần qua khi FED đã phát đi tín hiệu gia tăng lãi suất trong 1-2 năm tới (thông qua dot plot của FOMC). Những thị trường bị rút rông mạnh tiêu biểu trong tuần qua là Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan và Malaysia, trong khi Việt Nam chúng ta nước ngoài quay lại mua rông.
6. Thị trường chứng khoán Việt Nam (VN-Index) trong tuần qua tăng khoảng 2.17%, nhóm cổ phiếu large cap (VN30 tăng 3.62%) tăng mạnh hơn so với small và mid cap. Nếu tính từ đầu năm 2021 đến hiện tại, tỷ suất sinh lời của Việt Nam tăng khoảng 28.7% - là thị trường có mức tăng đứng thứ hai thế giới trong 6 tháng đầu năm 2021 (sau Abu Dhabi). VN-Index đang được giao dịch P/E trailing khoảng 19.35, so với tuần trước mức P/E đã tăng từ mức 19 lên 19.35 lần.
7. Thị trường chung đã tăng trong tuần qua, do đó tỷ suất sinh lời của hầu hết nhóm ngành tăng khá tốt, chỉ có ngành tiện ích, năng lượng và dược có mức tăng trưởng âm trong tuần qua, còn lại đều có mức tăng trưởng dương, trong đó tăng tốt nhất là nhóm ngành tiêu dùng không thiết yếu.
8. Khối ngoại quay lại mua rông hơn 3.280 tỷ trong tuần vừa qua, trong đó NVL chiếm tỷ trọng lớn nhất với giá trị mua rông của riêng cổ phiếu này lên tới 3.260 tỷ, nếu loại NVL ra thì giao dịch của nước ngoài trong tuần qua khá cân bằng. Trong khi đó tự doanh có tuần bán rông hơn 930 tỷ (tuần bán rông lớn nhất kể từ đầu 2021 đến nay).

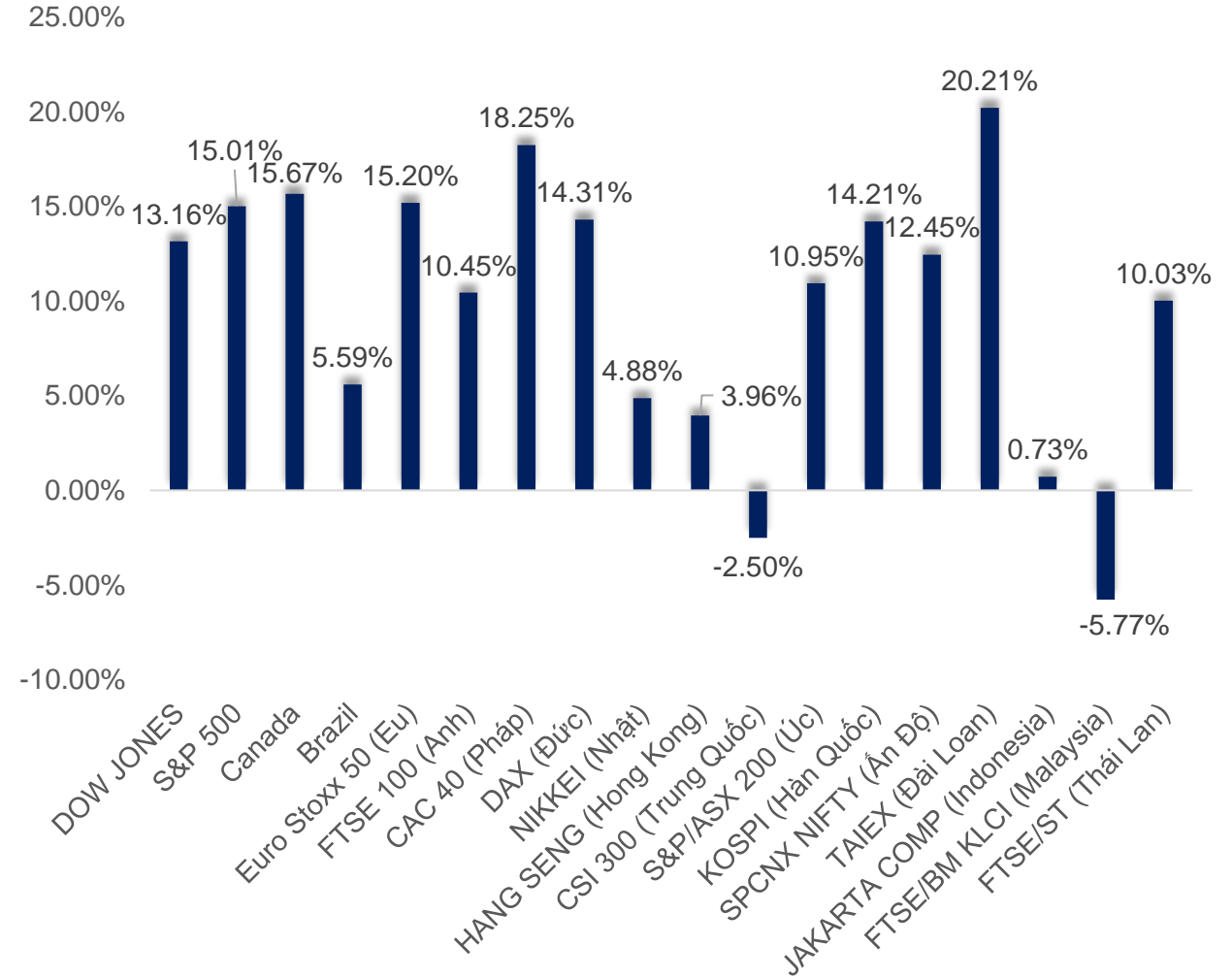
Chi tiết hơn về số liệu khách hàng có thể xem chi tiết những slide bên dưới

DIỄN BIẾN TỶ SUẤT SINH LỜI CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Tỷ suất sinh lời trong tuần qua trên toàn cầu

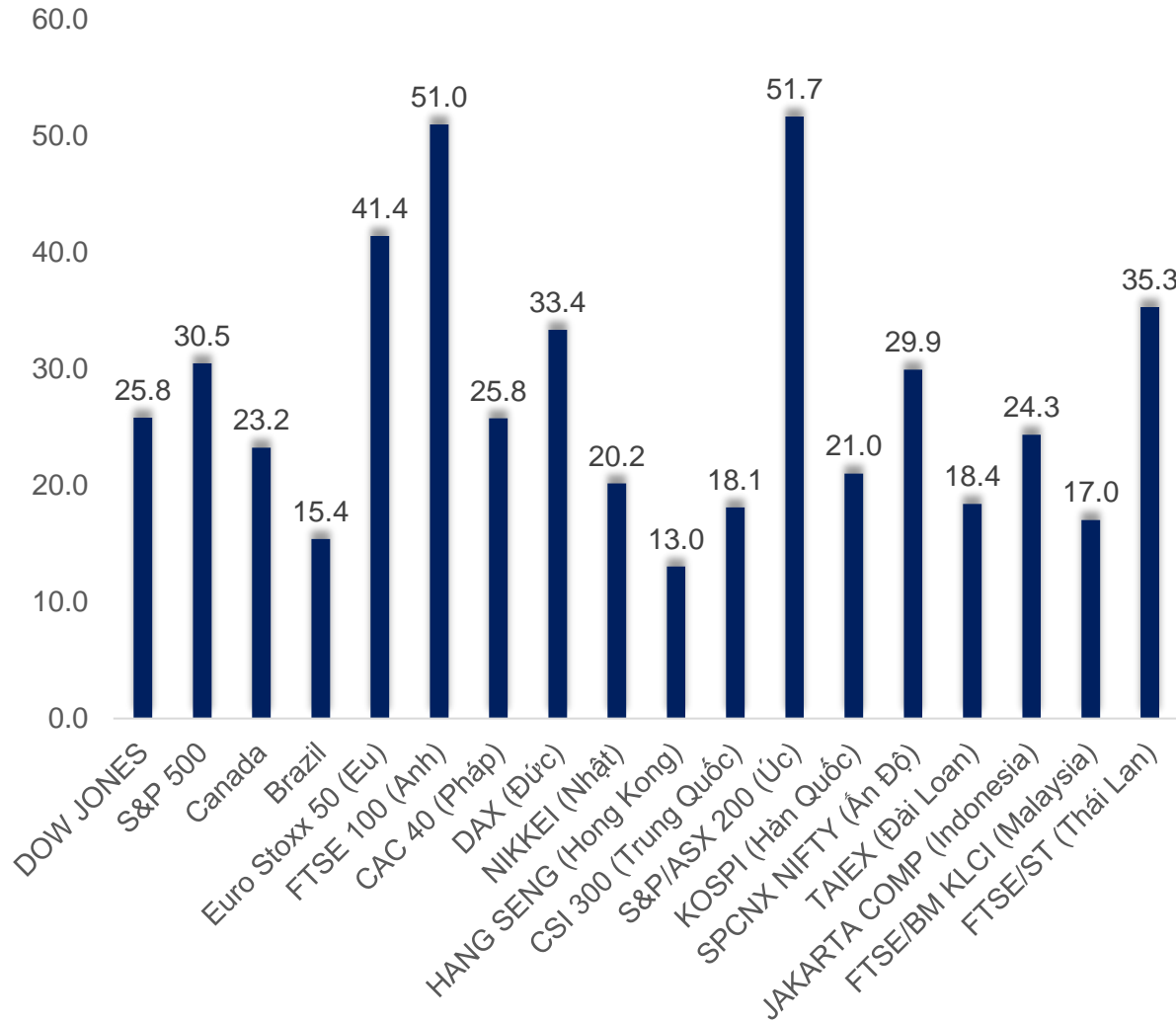


Tỷ suất sinh lời một số thị trường tính từ đầu năm 2021

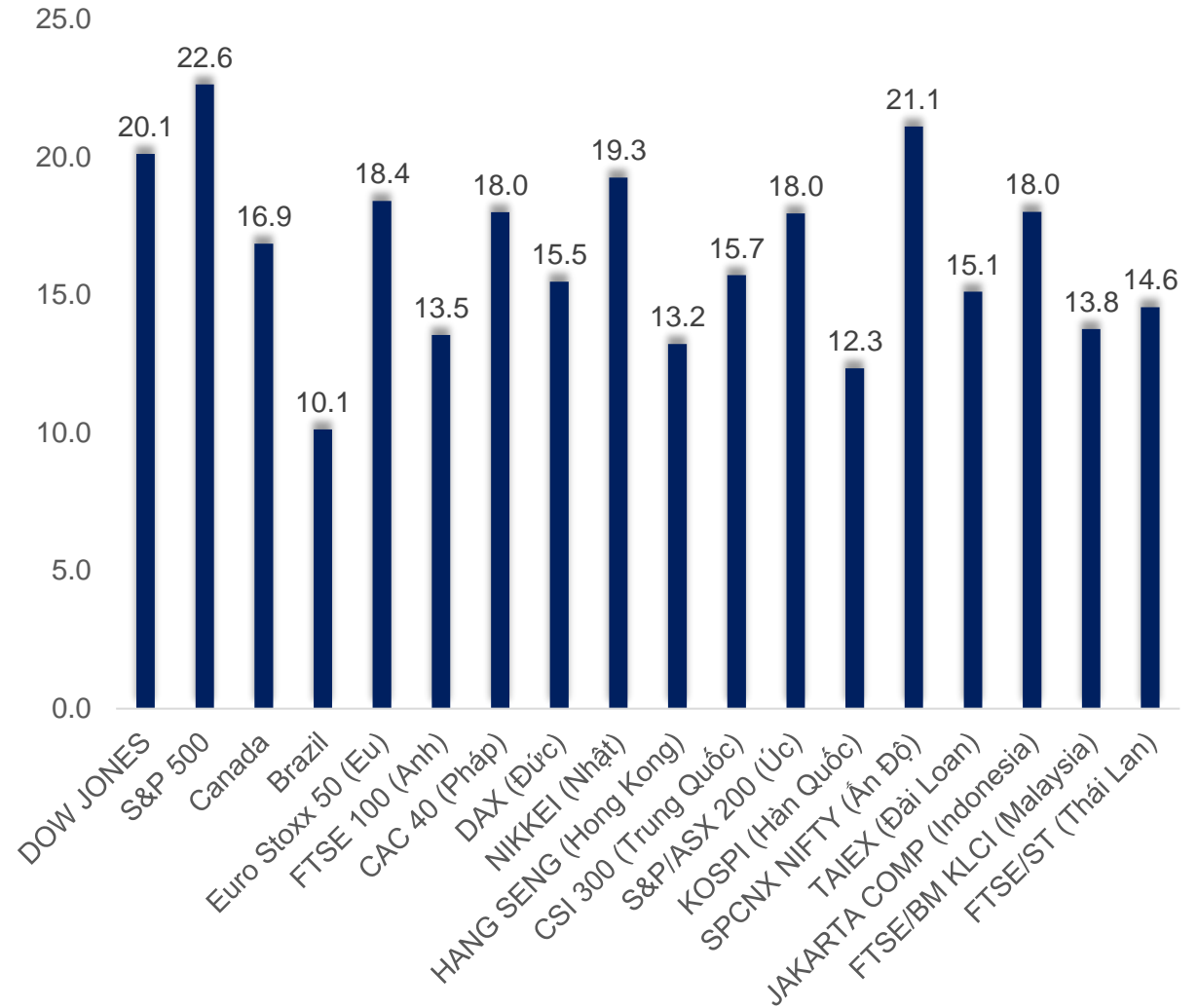


DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRÊN TOÀN CẦU

P/E trailing của một số thị trường trên thế giới

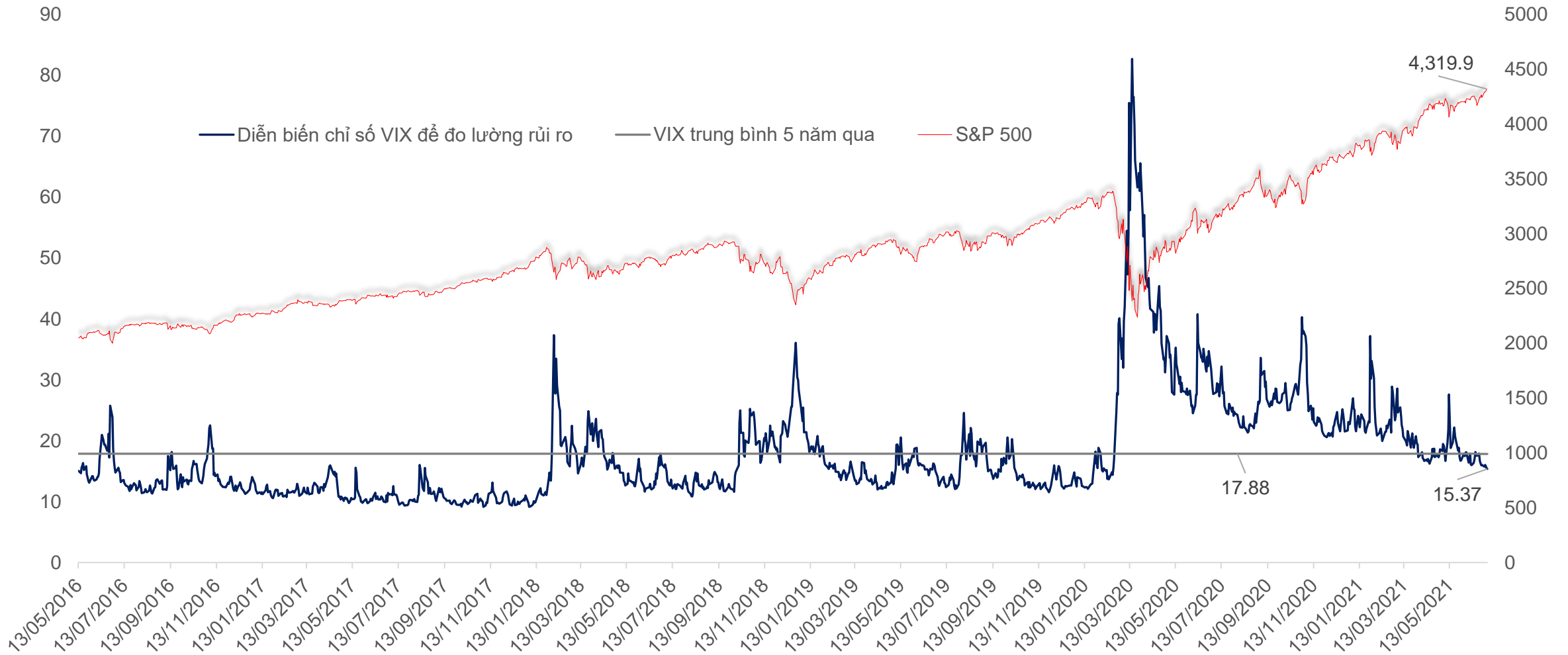


P/E forward của một số thị trường trên thế giới



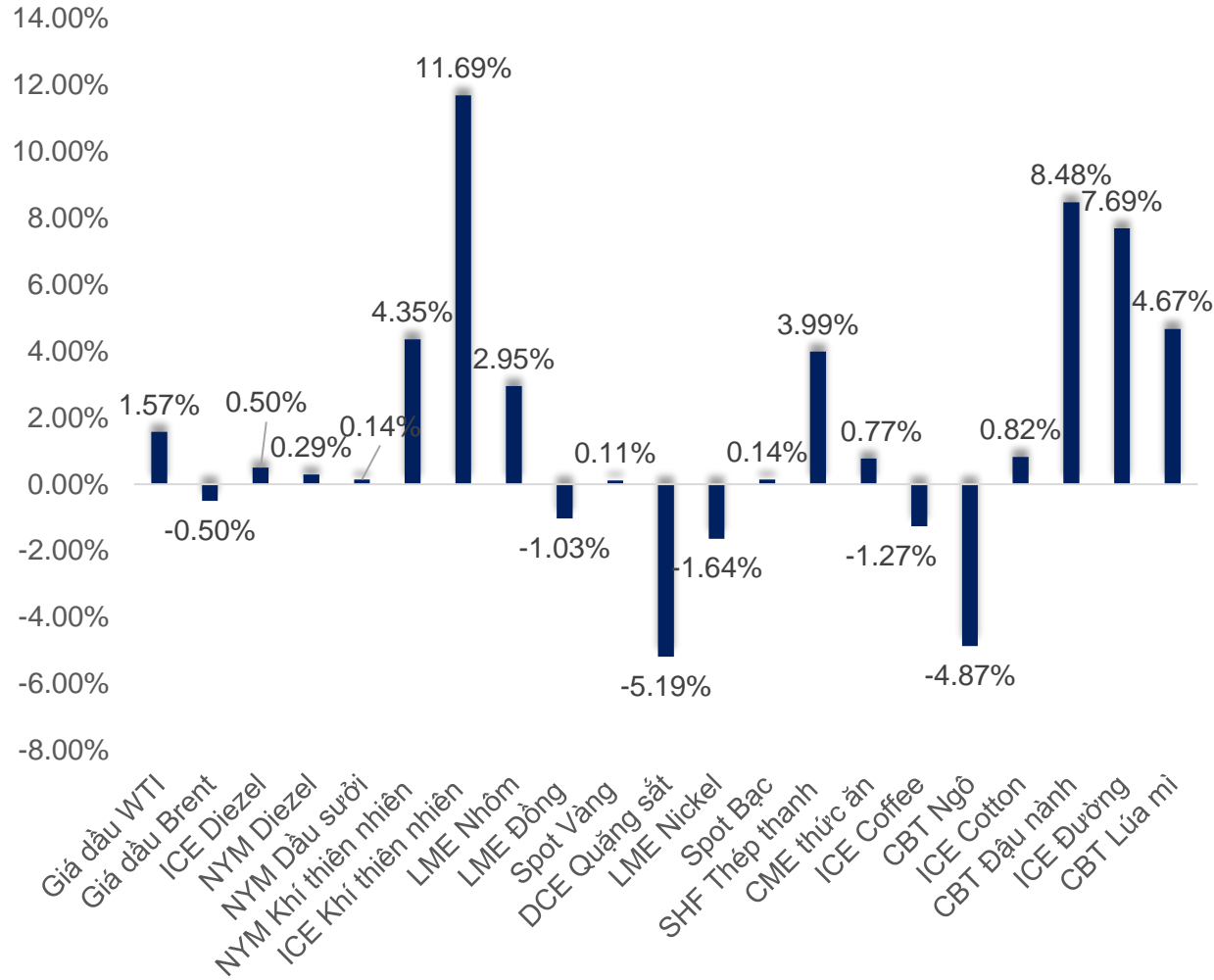
DIỄN BIẾN CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG RỦI RO VIX CỦA MỸ

Diễn biến chỉ số VIX và S&P 500

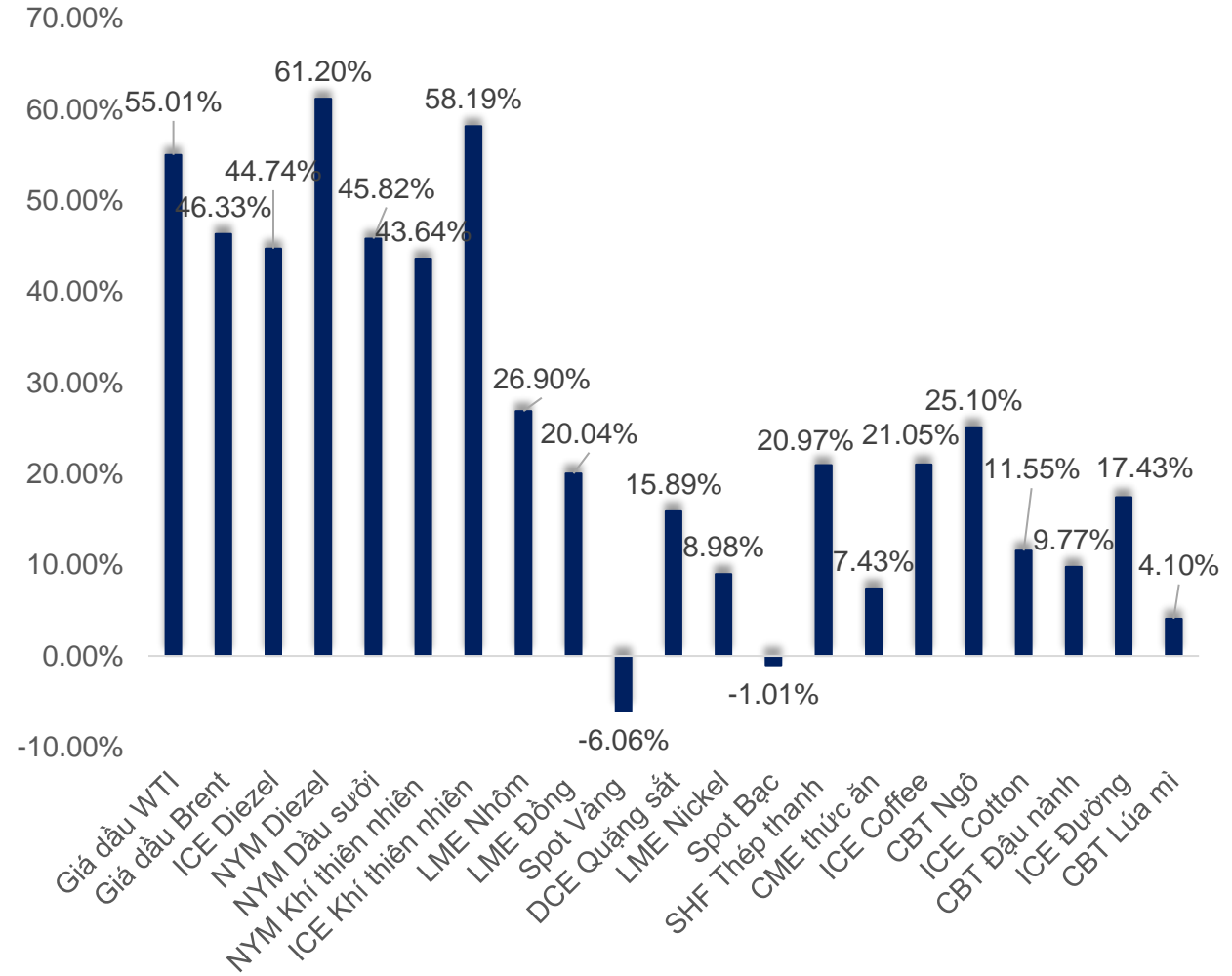


DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CỦA THẾ GIỚI TRONG TUẦN QUA

Thay đổi giá hàng hóa trong tuần qua



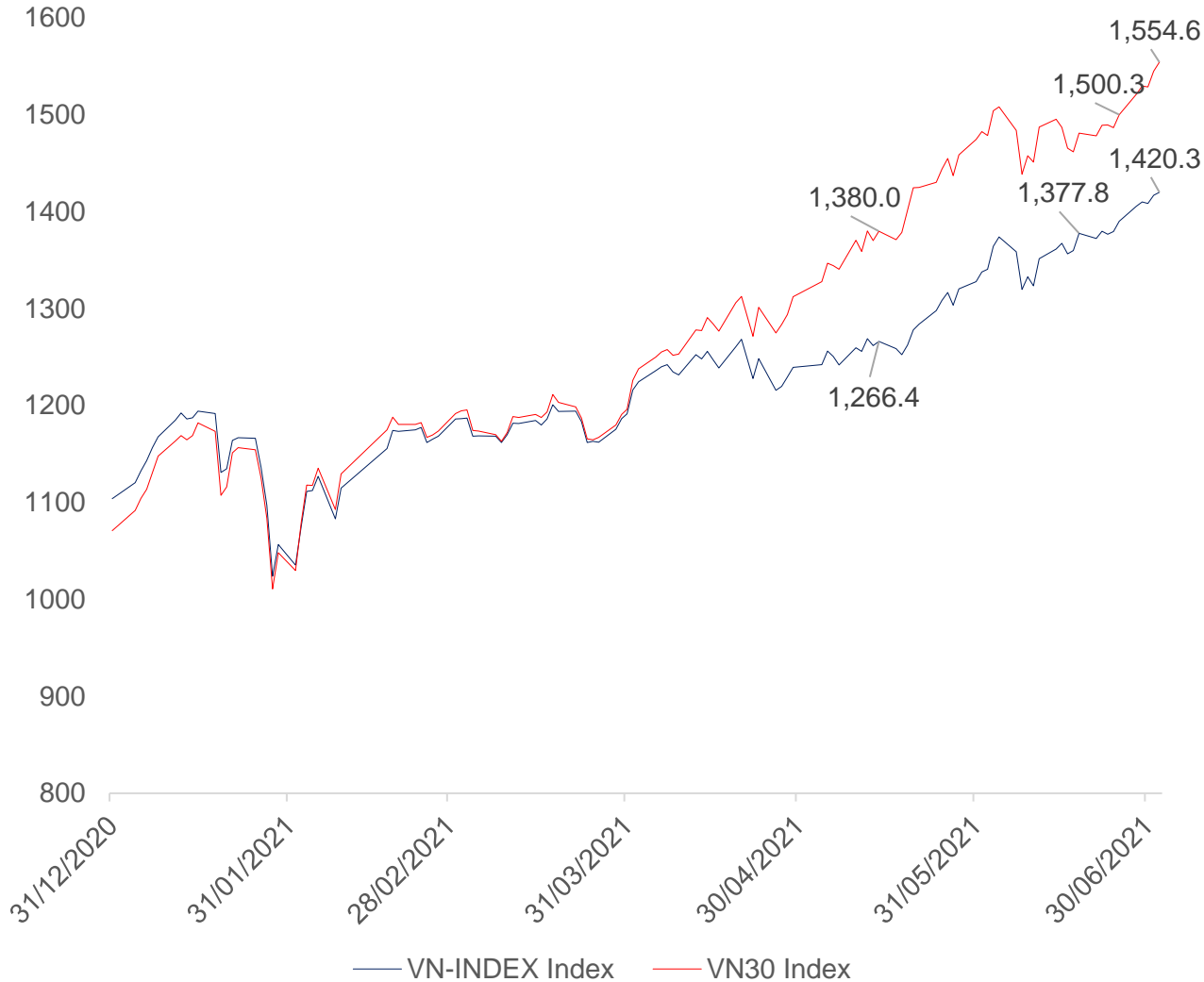
Thay đổi giá hàng hóa kể từ đầu năm 2021



XU HƯỚNG DỊCH CHUYỂN DÒNG TIỀN TẠI CÁC THỊ TRƯỜNG CHÂU Á

| Triệu USD | Trong ngày | 1 tuần | 1 tháng | 1 Quý | Từ đầu năm | 12 Tháng |
|-------------|------------|-----------|------------|-----------|------------|------------|
| China | | | (30,501.6) | (4,645.7) | (4,645.7) | 247,415.5 |
| India | (150.7) | 133.9 | 1,498.1 | 757.8 | 8,084.2 | 34,121.4 |
| Indonesia | (11.8) | (35.5) | (11.8) | (11.8) | 1,180.0 | (960.3) |
| Japan | | (1,328.2) | (2,505.7) | 15,992.8 | 24,782.6 | 25,147.7 |
| Malaysia | (19.7) | (113.2) | (19.7) | (19.7) | (1,047.3) | (2,982.8) |
| Philippines | 15.3 | (96.9) | (81.1) | (81.1) | (1,624.9) | (2,938.2) |
| S. Korea | (207.0) | (386.6) | (561.5) | (359.7) | (17,598.0) | (15,797.9) |
| Sri Lanka | (0.2) | (0.7) | (0.2) | (0.2) | (135.3) | (293.6) |
| Taiwan | (754.8) | (414.0) | (754.8) | (754.8) | (13,858.8) | (11,234.6) |
| Thailand | 5.5 | (169.0) | 5.5 | 5.5 | (2,463.3) | (3,856.1) |
| Vietnam | 83.0 | 49.4 | (12.4) | (12.4) | (1,541.9) | (2,314.4) |

Diễn biến chỉ số VN30 và VN-Index trong năm 2021

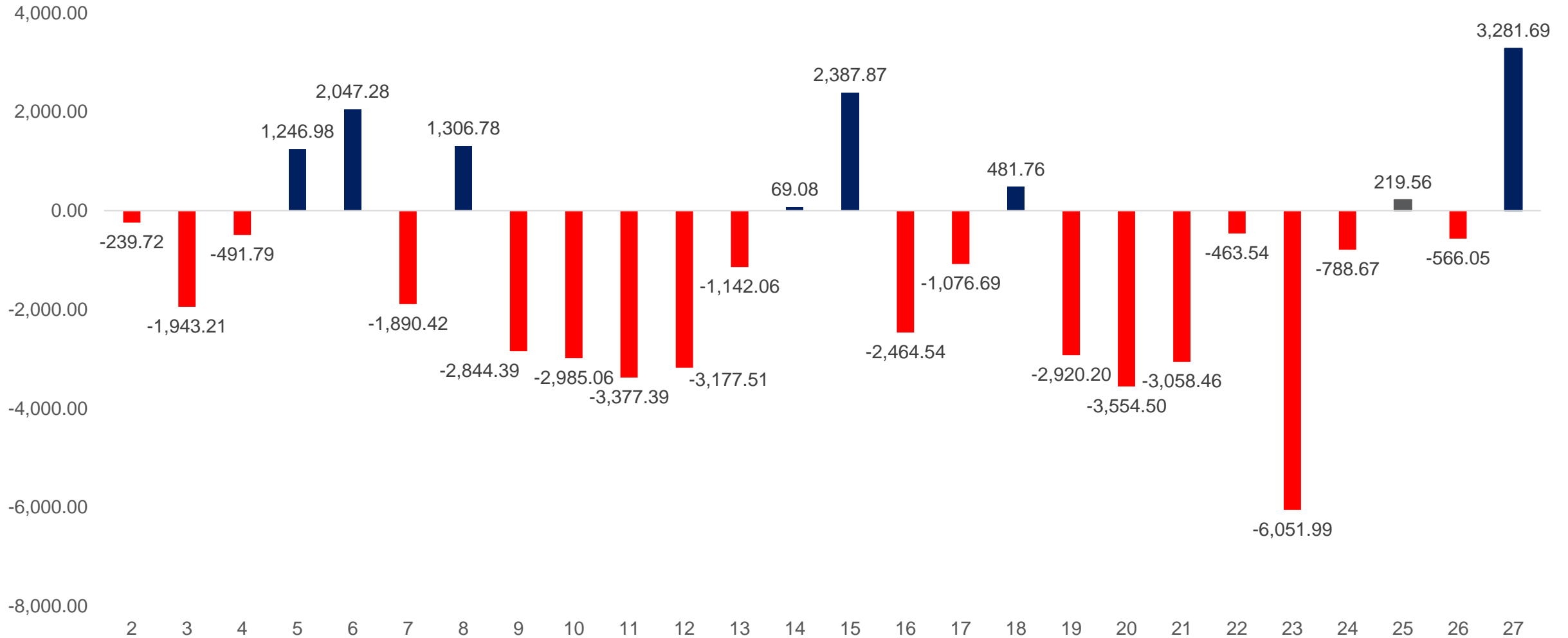


Diễn biến định giá của VN-Index và VN-30

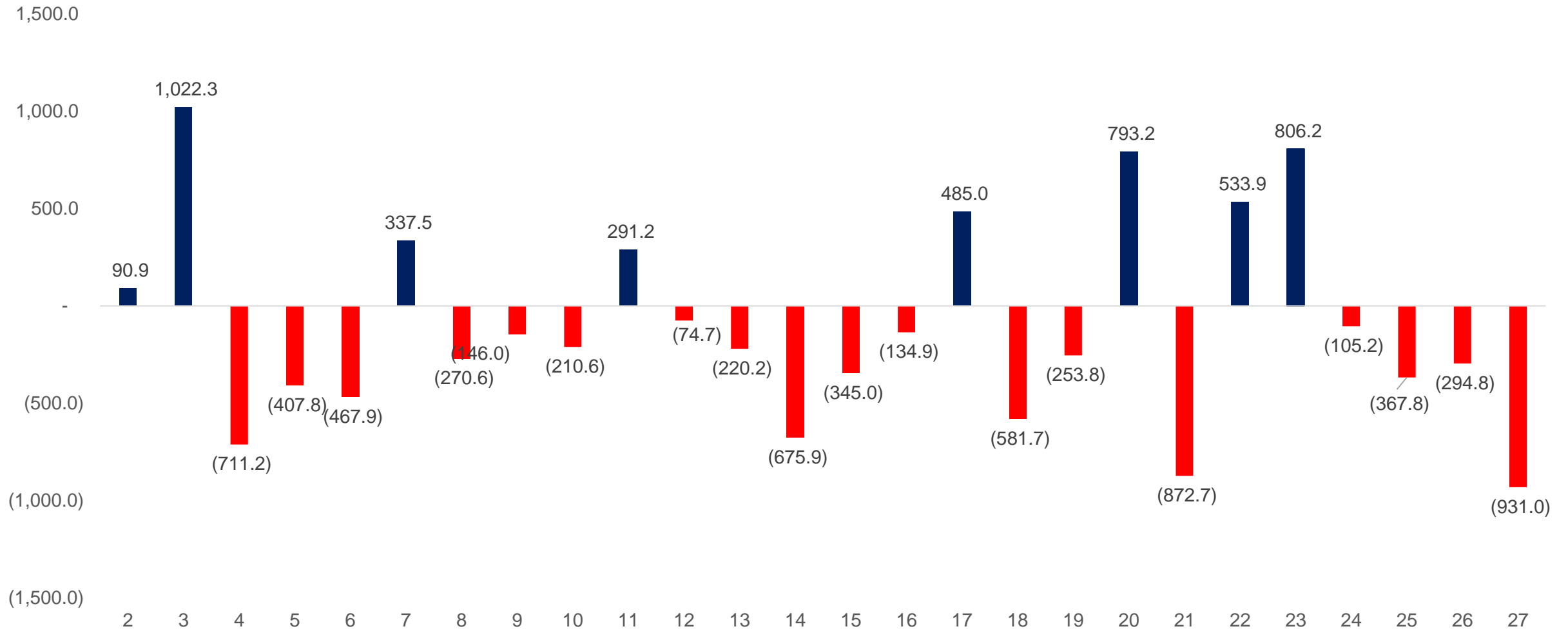


| | Tỷ trọng % trong VN-Index | ROE | Tỷ suất sinh lời trong tuần | Tỷ suất sinh lời từ đầu năm (YTD) | P/E |
|-----------------------------------|---------------------------|--------|-----------------------------|-----------------------------------|------|
| Tài chính (33 DN) | 36.92% | 19.53% | 3.35% | 52.72% | 17.5 |
| Bất động sản (47 DN) | 23.95% | 18.54% | 1.72% | 40.15% | 38.0 |
| Tiêu dùng thiết yếu (30 DN) | 10.28% | 20.27% | 1.34% | 1.31% | 47.7 |
| Nguyên vật liệu (62 DN) | 9.98% | 21.46% | 2.85% | 52.42% | 39.4 |
| Công nghiệp (109 DN) | 6.57% | -5.44% | 0.93% | 14.84% | 45.3 |
| Tiện ích (27 DN) | 5.17% | 13.84% | -1.17% | 9.84% | 21.0 |
| Tiêu dùng không thiết yếu (40 DN) | 2.78% | 21.62% | 5.26% | 35.27% | 21.5 |
| Năng lượng (10 DN) | 1.74% | 14.79% | -1.93% | 10.59% | 31.4 |
| Công nghệ thông tin (4 DN) | 1.59% | 23.11% | 7.55% | 75.03% | 22.0 |
| Sức khỏe và dược (13 DN) | 0.70% | 15.42% | -2.30% | 10.97% | 19.4 |
| Chưa xác định (15 DN) | 0.27% | 11.22% | -2.11% | 20.02% | 29.6 |
| Dịch vụ viễn thông (3 DN) | 0.06% | -5.50% | 4.46% | 98.51% | 72.8 |

Giao dịch ròng theo tuần của nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2021
(tỷ đồng)



Giao dịch ròng theo tuần của tự doanh trong năm 2021
(tỷ đồng)



Securities

THANHCÔNG

QUALITY MAKES DIFFERENCE

THANHCÔNG SECURITIES CO.

A: 2nd floor, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh W., D.1, HCMC

T: (+84 28) 3827 0527 | F: (+84 28) 3821 80 10

www.tcsc.vn